

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HNGĐ-ST

Ngày 07/5/2019

“V/v Không công nhận là vợ chồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu

Các Hội thẩm nhân D: Bà Võ Thị Mơ và bà Hứa Thị Nhị

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Văn Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 28/2019/TLST-HNGĐ ngày 25/02/2019 về việc “Không công nhận là vợ chồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 16 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự.

- *Nguyên đơn:* Anh Võ Tấn L, sinh năm 1970 - Có mặt.

Trú tại: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1974 - có mặt.

Trú tại: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 01 năm 2019 và trong quá trình xét xử anh Võ Tấn L trình bày: Anh và chị D chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992 đến nay không có đăng ký kết hôn. Việc chung sống với nhau là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, việc không đăng ký kết hôn là do thiếu am hiểu pháp luật. Lý do anh làm đơn đề nghị không công nhận vợ chồng với chị D là do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, chị D thường ghen tuông, không tôn trọng và xúi giục con đánh anh. Anh L không còn tình cảm với chị D, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đăk Song giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận anh và chị D là vợ chồng.

Về con chung và về tài sản chung: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết (các con đã trưởng thành).

Tại các văn bản trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn Thị D trình bày: Chị D thừa nhận lời trình bày của anh L về quá trình chung sống của chị với L là đúng. Chị D và anh L chung sống với nhau là hoàn toàn tự nguyện từ năm 1992 đến nay không đăng ký kết hôn, quá trình chung sống hạnh phúc cho đến năm 2018 thì thường xảy ra mâu thuẫn do anh L thay đổi tính cách, bất đồng quan điểm, anh L sống không có trách nhiệm với vợ con, không chăm lo kinh tế gia đình, có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Chị D cũng không còn tình cảm với anh L, vì vậy chị D yêu cầu Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh L, không công nhận chị và anh L là vợ chồng.

Về con chung và tài sản chung: Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn và bị đơn vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và về nội dung vụ án phát biểu như sau:

Qua nghiên cứu đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng thì thấy: Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật; việc thụ lý, giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án: Chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không công nhận anh L và chị D là vợ chồng.

Các đương sự thống nhất với nhau về toàn bộ nội dung vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Nguyên đơn anh Võ Tấn L khởi kiện chị Nguyễn Thị D về việc “Không công nhận là vợ chồng” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Bị đơn có nơi cư trú tại thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Tấn L và chị Nguyễn Thị D chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992, tuy đủ điều kiện để kết hôn nhưng anh L và chị D không đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm, anh L sống không có trách nhiệm với gia đình. Tình cảm

dành cho nhau không còn, do đó anh L và chị D đều thống nhất yêu cầu Tòa án không công nhận là vợ chồng. Xét thấy, quan hệ hôn nhân của anh L và chị D không hợp pháp, do đó HĐXX có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện, không công nhận anh L và chị D là vợ chồng.

[3] Về con chung và tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song về nội dung vụ án có là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Anh L phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 264; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng D sự; khoản 1 Điều 11, Điều 87 Luật hôn nhân và gia đình 2000; điểm b Điều 3 Nghị quyết số 35/2000/UBTVQH10 ngày 09/6/2000; Nghị quyết Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Võ Tấn L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa anh Võ Tấn L và chị Nguyễn Thị D là quan hệ vợ chồng.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Anh Võ Tấn L phải chịu toàn bộ số tiền trên, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm anh L đã nộp theo biên lai số 0004748 ngày 25/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- STP tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Triệu

